TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HSST.
Ngày: 16-7-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Ông Thào A Páo;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 74/2020/HSST, ngày 05-6-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75 / 2020/QĐXXST-HS, ngày 06-7-2020 đối với bị cáo:

Lò Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997; tại xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn T, sinh năm: 1973 và bà Lò Thị P, sinh năm: 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 05/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 21-02-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ, ngày 21-02-2020, tổ công tác Công an xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn L, trú tại: Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lò Văn L khai là ma túy tổng hợp), có khối

lượng 0,31 gam, trích rút toàn bộ 0,31 gam ký hiệu L1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn L khai là Heroine), có khối lượng 0,07 gam, trích rút toàn bộ 0,07 gam ký hiệu L2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS; BKS: 26K9-2375, sơn màu đỏ đen, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại bản Kết luận giám định số: 299, ngày 25-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam và mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng gửi giám định là 0,07 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,31 gam loại Methamphetamine và 0,07 gam loại Heroine". (Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1 và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng L1 = 0,27 gam, L2 = 0,05 gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 21-02-2020, Lò Văn L một mình điều khiển xe mô tô từ nhà ở Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xuống bàn NH, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La chơi. Đến nơi Lò Văn L gặp một nam thanh niên tên là H (L không biết họ) nhà ở bản Sai, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. H rủ L góp mỗi người 100.000đ đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. L đồng ý. H đưa cho L 100.000đ và L tự bỏ ra 100.000đ. Sau đó một mình L điều khiển xe mô tô xuống xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để mua ma túy. Đến bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, L gặp và hỏi mua của một ngươi thanh niên dân tộc Thái (L không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được 03 (ba) viên ma túy tổng hợp và một ít Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá là 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, L cho gói ma túy vào túi áo khoác đằng trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy về. Khi đi đến khu vực Bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thi gặp tổ Công tác Công an xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn L có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS, ngày 04-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-02-2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn L.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,27 gam Methamphetamine ký hiệu L1 và 0,05 gam Heroine ký hiệu L2 + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn L: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 21-02-2020, Lò Văn L; trú tại: Bản N, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ trái phép 0,31gam ma túy, loại chất Methamphetamine và 0,07 gam ma túy loại chất Heroine, tổng khối lượng hai loại chất ma túy bị cáo cất giữ là 0,38 gam. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn L, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho

bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản L của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn L.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn L đã có một tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn L đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, gia đình là hộ nghèo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn L khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn L không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại bản Lọng Cại, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 21-02-2020 với giá 200.000đ. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lò Văn L, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người thanh niên tên H nhà ở bản Sai, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo Lò Văn L khai là người đã rủ và góp tiền 100.000đ cho L đi mua ma túy về để sử dụng. Quá trình điều tra xác minh tại bản Sai, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có một người tên Lò Văn H, tuy nhiên hiện nay Lò Văn H không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết H đi đâu làm gì. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ xẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS; BKS:

26K9-2375, sơn màu đỏ đen, xe đã qua sử dụng cũ. Lò Văn L dùng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Lường Văn N; trú tại: Bản S, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Lò Văn L mượn xe để đi mua ma túy, anh N không biết. Anh N đã xuất trình giấy tờ xe hợp lệ và có đơn yêu cầu xin lại xe. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,27 gam Methamphetamine ký hiệu L1 và 0,05 gam Heroine ký hiệu L2 thu giữ của bị cáo còn lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Gia đình bị cáo Lò Văn L có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2020. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-02-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tiêu hủy:

+ Một phong bì thư có viên xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn L – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/02/2020, mặt sau được dán giấy niêm phong số 024034, trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh sơn La có số 000317, đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: " Vật chứng vụ Lò Văn L- Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/02/2020 tại xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, gồm có phong bì niêm

phong cũ và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi gián định ký hiệu L1 và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng L1= 0,27 gam, L2 = 0,05 gam".

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương